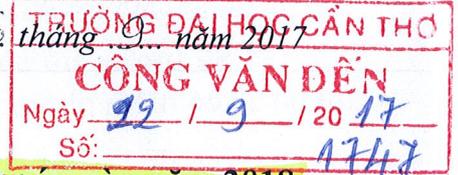


P. QLKH phố Nguyễn Huệ. 66. /TB-SKHCN

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 9 năm 2017



12/9/17

*Handwritten signature*

### THÔNG BÁO

**Tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài, dự án vào năm 2018**

Căn cứ Biên bản số 75/BB-SKHCN ngày 22/8/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) tỉnh Sóc Trăng hợp xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện vào năm 2018,

Sở KH&CN tỉnh Sóc Trăng thông báo tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài, dự án vào năm 2018 (*Kèm theo Danh mục các đề tài, dự án thông báo tuyển chọn đơn vị chủ trì thực hiện*), cụ thể như sau:

**\* Điều kiện để được xem xét tuyển chọn**

- Các tổ chức KH&CN có tư cách pháp nhân, có chức năng hoạt động phù hợp với lĩnh vực KH&CN của đề tài, dự án đều được đăng ký tuyển chọn làm chủ trì đề tài, dự án.

- Cá nhân đăng ký tuyển chọn làm chủ nhiệm đề tài, dự án phải có chuyên môn cùng lĩnh vực KH&CN với đề tài, dự án và phải đảm bảo đủ thời gian để tổ chức thực hiện nội dung của đề tài, dự án.

- Các tổ chức và cá nhân không được xem xét tuyển chọn khi không hoàn thành đúng hạn việc quyết toán hoặc chưa hoàn trả kinh phí thu hồi của các dự án hoặc đề tài đã chủ trì thực hiện.

**\* Thành phần hồ sơ đăng ký tuyển chọn gồm:**

- Đơn đăng ký chủ trì thực hiện đề tài, dự án cấp tỉnh (M11-QT20).

- Thuyết minh đề tài, dự án (Đề tài nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn: M07-QT20; dự án KH&CN: M09-QT20).

- Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm đề tài, dự án (M12-QT20).

- Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì đề tài, dự án (M13-QT20).

- Tóm tắt hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của cơ quan chủ trì chuyển giao công nghệ (M14-QT20) (*nếu có*).

- Giấy xác nhận của tổ chức và cá nhân phối hợp thực hiện đề tài, dự án (M15-QT20) (*nếu có*).

- Các văn bản khác có liên quan (*nếu có*).

Các văn bản, tài liệu trên thực hiện theo mẫu quy định, liên hệ Phòng Quản lý KH&CN, Sở KH&CN tỉnh Sóc Trăng, điện thoại: 0299. 3828097 hoặc truy cập vào Trang thông tin điện tử của Sở KH&CN tỉnh Sóc Trăng tại địa chỉ website: [www.sokhcn.soctrang.gov.vn](http://www.sokhcn.soctrang.gov.vn) (vào Mục *Thông tin cần biết*).

\* **Số lượng hồ sơ:** 16 bộ (gồm 01 bản gốc và 15 bản sao), được đóng trong túi hồ sơ có niêm phong và bên ngoài ghi rõ:

- Tên đề tài, dự án đăng ký tham gia tuyển chọn.  
- Tên, địa chỉ, số điện thoại, email của tổ chức đăng ký chủ trì thực hiện đề tài, dự án.

- Họ và tên của cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm đề tài, dự án.

- Danh mục tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.

\* **Nộp hồ sơ đăng ký tuyển chọn**

- Địa điểm nhận hồ sơ: Sở KH&CN tỉnh Sóc Trăng - Số 217 Trần Bình Trọng, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Phương thức nộp hồ sơ: Gửi qua Bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

- Thời gian: Từ ngày ban hành Thông báo này đến **hết ngày 31/10/2017**.

- Ngày chứng thực nộp hồ sơ là ngày ghi ở dấu của Bưu điện Sóc Trăng (Trường hợp gửi qua Bưu điện) hoặc Biên nhận của bộ phận tiếp nhận hồ sơ (Trường hợp nộp trực tiếp).

- Trong thời hạn quy định nộp hồ sơ, tổ chức đăng ký để được tuyển chọn có quyền rút hồ sơ đã nộp để thay bằng hồ sơ mới hoặc bổ sung hồ sơ đã nộp. Việc thay đổi hồ sơ phải hoàn tất trước thời hạn nộp hồ sơ theo quy định; văn bản bổ sung là bộ phận cấu thành của hồ sơ.

Đề nghị các Sở, ngành trên địa bàn tỉnh chỉ đạo các tổ chức KH&CN trực thuộc đơn vị nghiên cứu, nộp hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện đề tài, dự án vào năm 2018.

Trân trọng kính mời các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện tham gia đăng ký tuyển chọn theo hướng dẫn tại Thông báo này.

**Nơi nhận:**

- Như Danh sách kèm theo;
- Thành viên Hội đồng XĐNV&TCTHNV KH&CN tỉnh (để biết);
- Báo Sóc Trăng (để đăng tin);
- Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng (để đưa tin);
- Ban Giám đốc Sở (tập tin pdf);
- Phòng Quản lý Chuyên ngành (để đăng website Sở);
- Lưu: VT, QLKH&CN.





Phụ lục

**DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN THÔNG BÁO TUYỂN CHỌN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ THỰC HIỆN**

(Kèm theo Thông báo số          /TB-SKHHCN ngày 06./9./.../2017 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng)

TT	Tên đề tài, dự án	Mục tiêu đề tài, dự án	Sản phẩm dự kiến
01	Xây dựng mô hình tự động quản lý môi trường nước trong ao nuôi tôm tại Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng <i>(Xây dựng thuyết minh theo Mẫu M09-QT20)</i>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quản lý một số chỉ tiêu môi trường nước cần thiết trong ao nuôi bằng hệ thống đo tự động dùng chung cho cụm hộ nuôi tôm; giúp người nuôi tôm kiểm soát được lượng thức ăn, chế độ quạt nước và các chỉ tiêu môi trường khác có liên quan.</li><li>- Cảnh báo tại chỗ và qua điện thoại, máy tính khi các thông số môi trường trong ao nuôi vượt ngưỡng cho phép; Tự động đóng ngắt các thiết bị chấp hành như quạt nước, máy cho ăn tự động theo chương trình định trước hoặc trong trường hợp cần thiết.</li><li>- Đánh giá, so sánh hiệu quả kinh tế so với mô hình nuôi tôm đo chỉ tiêu môi trường nước bằng phương pháp thủ công gần với điểm thực hiện dự án.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hệ thống giám sát tự động một số chỉ tiêu môi trường nước cần thiết trong ao nuôi cho các thành viên của Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (<i>Điện tích, số lượng ao, số lượng thành viên của Hợp tác xã sẽ do đơn vị chủ trì xác định cùng với UBND thị xã Vĩnh Châu</i>).</li><li>- Chương trình điều khiển tự động và bộ số liệu được số hóa.</li><li>- Tập huấn cho 20 - 30 xã viên của Hợp tác xã về Quy trình điều khiển, quản lý tự động môi trường ao nuôi tôm.</li><li>- Hội thảo giới thiệu kết quả của dự án cho 100 đại biểu tham dự.</li><li>- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.</li></ul>
02	Xây dựng mô hình nuôi cá bông lau ( <i>Pangasius krempfi</i> ) trong ao đất ở tỉnh Sóc Trăng <i>(Xây dựng thuyết minh theo Mẫu M09-QT20)</i>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hoàn chỉnh quy trình kỹ thuật nuôi cá bông lau trong ao đất sử dụng nguồn giống nhân tạo.</li><li>- Đào tạo 6 kỹ thuật viên của Trung tâm Khuyến nông về kỹ thuật nuôi cá bông lau trong ao đất.</li><li>- Xây dựng mô hình tiêu thụ cá thương phẩm theo hình thức liên kết theo chuỗi giá trị ngắn và hiệu quả nhất.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quy trình kỹ thuật nuôi cá bông lau trong ao đất sử dụng nguồn giống nhân tạo.</li><li>- Mô hình nuôi cá bông lau trong ao đất (Cá đạt trọng lượng khoảng 1 kg sau 9 tháng nuôi, sản lượng đạt được 10 - 14 tấn/ha mặt nước).</li><li>- 06 kỹ thuật viên của Trung tâm Khuyến nông được đào tạo về kỹ thuật nuôi cá bông lau trong ao đất có khả năng triển khai cho nông hộ.</li><li>- Tổ chức 3 cuộc Hội thảo đầu bờ và 1 cuộc Hội thảo chuyên đề về kỹ thuật nuôi cá bông lau trong ao đất.</li><li>- Mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm cá bông lau.</li><li>- Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của mô hình và Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.</li></ul>

TT	Tên đề tài, dự án	Mục tiêu đề tài, dự án	Sản phẩm dự kiến
03	<p>Ứng dụng tiến bộ công nghệ và các tiêu chuẩn chất lượng tiên tiến trong bảo quản sản phẩm trên các tàu khai thác hải sản trên biển</p> <p><i>(Xây dựng thuyết minh theo Mẫu M09-QT20)</i></p>	<p>- Ứng dụng công nghệ sản xuất nước đá sệt từ nước biển hoặc công nghệ lạnh thấm để bảo quản các sản phẩm thủy hải sản sau khi khai thác phục vụ cho tàu hậu cần và tàu đánh bắt của tỉnh Sóc Trăng mang lại hiệu quả cao hơn so với dùng nước đá cây chưa áp dụng công nghệ là 2,5 lần.</p> <p>- Sản phẩm khai thác đạt chất lượng và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm thông qua việc áp dụng tiêu chuẩn chất lượng GMP, SSOP, HACCP trong khai thác thủy sản.</p>	<p>- 01 tàu hậu cần và 01 tàu đánh bắt có công suất từ 90 CV trở lên ứng dụng công nghệ sản xuất nước đá sệt từ nước biển hoặc công nghệ lạnh thấm để bảo quản các sản phẩm thủy hải sản sau khi khai thác.</p> <p>- 10 tàu đánh bắt có công suất từ 90 CV trở lên áp dụng được tiêu chuẩn GMP, SSOP; 02 tàu hậu cần áp dụng được tiêu chuẩn HACCP.</p> <p>- Tổ chức 05 lớp tập huấn về các tiêu chuẩn GMP, SSOP, HACCP cho 150 ngư dân.</p> <p>- Kỳ yếu Hội thảo khoa học.</p> <p>- Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của mô hình và Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.</p>
04	<p>Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình vườn cây ăn trái kết hợp với du lịch sinh thái sông nước miệt vườn và sinh thái đất ngập nước tại các huyện Cù Lao Dung và Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng</p> <p><i>(Xây dựng thuyết minh theo Mẫu M09-QT20)</i></p>	<p>- Xây dựng các sản phẩm du lịch sinh thái kết nối các tuyến du lịch trong và ngoài tỉnh.</p> <p>- Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng 02 mô hình vườn cây ăn trái kết hợp với du lịch sinh thái sông nước miệt vườn và sinh thái đất ngập nước tại các huyện Cù Lao Dung và Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng với quy mô 10 ha/mô hình.</p> <p>- Đề xuất các giải pháp duy trì, phát triển và nhân rộng mô hình.</p>	<p>- Báo cáo đánh giá hiện trạng và đề xuất điểm, tuyến phát triển các mô hình vườn cây ăn trái kết hợp du lịch sinh thái sông nước miệt vườn tại các huyện Cù Lao Dung và Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.</p> <p>- Báo cáo đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển du lịch sinh thái đất ngập nước tại các huyện Cù Lao Dung và Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.</p> <p>- Sổ tay du lịch giới thiệu mạng lưới các mô hình vườn cây ăn trái kết hợp với du lịch sinh thái sông nước miệt vườn và sinh thái đất ngập nước tại các huyện Cù Lao Dung, huyện Kế Sách nói riêng và tỉnh Sóc Trăng nói chung.</p> <p>- Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của mô hình; các giải pháp duy trì, phát triển và nhân rộng mô hình nhằm phục vụ phát triển du lịch tỉnh Sóc Trăng.</p> <p>- Kỳ yếu Hội thảo khoa học.</p> <p>- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.</p>

TT	Tên đề tài, dự án	Mục tiêu đề tài, dự án	Sản phẩm dự kiến
05	<p>Đa dạng các sản phẩm chế biến từ măng cầu gai (<i>Xây dựng thuyết minh theo Mẫu M09-QT20</i>)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đa dạng các sản phẩm chế biến từ măng cầu gai đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; sản phẩm được công bố tiêu chuẩn chất lượng.</li> <li>- Hoàn thiện quy trình chế biến các sản phẩm (ít nhất 05 sản phẩm) từ măng cầu gai và thử nghiệm ở quy mô pilot.</li> <li>- Xác định tiêu chuẩn của sản phẩm và xúc tiến thị trường các sản phẩm chế biến từ măng cầu gai.</li> <li>- Chuyển giao quy trình chế biến các sản phẩm từ măng cầu gai cho doanh nghiệp/cơ sở để sản xuất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình chế biến các sản phẩm (ít nhất 05 sản phẩm) từ măng cầu gai được công bố về tiêu chuẩn chất lượng ở quy mô pilot và phù hợp với điều kiện ở địa phương.</li> <li>- Báo cáo đánh giá kết quả thử nghiệm thị trường và đề xuất giải pháp thương mại hóa các sản phẩm chế biến từ măng cầu gai.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.</li> </ul>
06	<p>Nghiên cứu khai thác và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch ở tỉnh Sóc Trăng (<i>Xây dựng thuyết minh theo Mẫu M07-QT20</i>)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định địa bàn, không gian trọng điểm để phát triển các sản phẩm du lịch tỉnh Sóc Trăng gắn với các đặc trưng của tỉnh như: Văn hóa cộng đồng dân tộc Khmer, văn hóa tâm linh, văn hóa sông nước miệt vườn, ...</li> <li>- Hình thành và phát triển sản phẩm du lịch của tỉnh mang tính hệ thống, có sử dụng công nghệ tạo ra những sản phẩm xanh, sạch phục vụ du khách.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp khai thác và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch ở tỉnh Sóc Trăng.</li> </ul>	 <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển các sản phẩm du lịch của tỉnh Sóc Trăng.</li> <li>- Ít nhất 04 sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng của tỉnh Sóc Trăng có sử dụng tiến bộ công nghệ.</li> <li>- Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của việc phát triển các sản phẩm du lịch; các giải pháp khai thác và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch ở tỉnh Sóc Trăng.</li> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài.</li> </ul>

TT	Tên đề tài, dự án	Mục tiêu đề tài, dự án	Sản phẩm dự kiến
07	<p>Xây dựng mô hình giáo dục tích hợp STEM (Science - Technology - Engineering - Mathematics) cho học sinh phổ thông ở tỉnh Sóc Trăng</p> <p><i>(Xây dựng thuyết minh theo Mẫu M07-QT20)</i></p>	<p>- Giúp cho học sinh có kiến thức tổng hợp về các môn học: Khoa học (S), công nghệ (T), kỹ thuật (E) và toán học (M) cùng với việc hình thành kỹ năng sống cho học sinh tích hợp trong mô hình giáo dục STEM như: Tư duy phân biện và giải quyết các vấn đề; kỹ năng làm việc theo nhóm; khả năng tư duy chiến lược và định hướng mục tiêu; kỹ năng quản lý thời gian.</p> <p>- Hình thành 03 điểm mô hình giáo dục STEM ở học sinh 3 cấp học: Tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.</p>	<p>- 03 điểm mô hình giáo dục STEM ở cấp tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng (Những học sinh theo học cách tiếp cận giáo dục STEM đều có những ưu thế nổi bật như: Kiến thức khoa học, kỹ thuật, công nghệ và toán học chắc chắn, khả năng sáng tạo, tư duy logic, hiệu suất học tập và làm việc vượt trội, có cơ hội phát triển các kỹ năng mềm toàn diện. Học sinh có thể tự cài đặt, khai thác các phần mềm ứng dụng trên máy tính, hiểu biết về cấu trúc máy tính và tự bảo trì máy tính đơn giản, tham gia vào cộng đồng Internet và học tập trực tuyến, ... Trang bị các kiến thức về khoa học tự nhiên, các nguyên lý cơ bản của các loại hình robot trong thực tế, từ đó giúp các em học sinh hiểu và đam mê với các thiết bị thông minh trong thời đại công nghệ ngày nay).</p> <p>- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài.</p>